



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số: M25/QĐ-DHNT, ngày 06 tháng 9 năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang)

I. THÔNG TIN CHUNG

I.1. Tên chương trình đào tạo:

Tiếng Việt: Quản trị khách sạn

Tiếng Anh: Hotel Management

I.2. Tên ngành: Quản trị khách sạn

Mã số: 7810201

I.3. Trình độ đào tạo: Đại học

I.4. Hình thức đào tạo: Chính quy

I.5. Định hướng đào tạo: Ứng dụng

I.6. Thời gian đào tạo: 4 năm

I.7. Khối lượng kiến thức toàn khóa: 143 tín chỉ (bao gồm cả kiến thức giáo dục thể chất và quốc phòng).

I.8. Khoa quản lý: Khoa Du lịch

I.9. Giới thiệu về chương trình

Chương trình giáo dục đại học Quản trị khách sạn đào tạo các cử nhân có trình độ trong lĩnh vực kinh doanh khách sạn, nhà hàng và khu nghỉ dưỡng. Sinh viên ra trường có thể làm việc trong các khách sạn, khu nghỉ dưỡng, nhà hàng và một số đơn vị kinh doanh dịch vụ du lịch khác (công ty tổ chức sự kiện hội nghị, dịch vụ hàng không, dịch vụ y tế,...); hoặc các cơ quan quản lý nhà nước về du lịch các cấp; hoặc các đơn vị sự nghiệp giáo dục (trường đại học, cao đẳng, trung cấp, viện nghiên cứu du lịch).

II. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

II.1. Mục tiêu chung

Chương trình giáo dục đại học Quản trị khách sạn cung cấp cho sinh viên môi trường và những hoạt động giáo dục để sinh viên hình thành và phát triển nhân cách, đạo đức, tri thức, các kỹ năng cơ bản và cần thiết nhằm đạt được thành công về nghề nghiệp trong lĩnh vực chuyên môn, đáp ứng nhu cầu xã hội.

II.2. Mục tiêu cụ thể

SV tốt nghiệp đại học ngành Quản trị khách sạn có các phẩm chất, kiến thức và kỹ năng sau:

1. Có lập trường chính trị tư tưởng vững vàng, ý thức tổ chức kỷ luật tốt, hiểu biết về các giá trị đạo đức, trách nhiệm công dân, văn hóa - xã hội, kinh tế và pháp luật; ý thức và năng lực học tập suốt đời để nâng cao năng lực và trình độ chuyên môn.

2. Có hiểu biết chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; vận dụng kiến thức toán, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội - nhân văn, công nghệ thông tin và các kiến thức cơ sở ngành.

3. Các kiến thức chuyên sâu về kinh doanh khách sạn/khu nghỉ dưỡng như: quản trị lễ tân, quản trị buồng, quản trị nhà hàng, quản trị tổ chức sự kiện và hội nghị, quản trị nhân sự, quản trị chiến lược, quản trị tài chính, quản trị marketing, quản trị chất lượng dịch vụ khách sạn, khởi nghiệp và lập kế hoạch kinh doanh trong lĩnh vực dịch vụ và du lịch.

4. Có kỹ năng chuyên môn thực hiện các hoạt động kinh doanh trong khách sạn/khu nghỉ dưỡng như: nghiệp vụ lễ tân, nghiệp vụ buồng, nghiệp vụ nhà hàng và quầy bar...

5. Có các kỹ năng mềm như: làm việc độc lập; làm việc theo nhóm và với cộng đồng; giao tiếp và truyền đạt thông tin; thu thập, xử lý thông tin để giải quyết vấn đề; quản lý và lãnh đạo nhóm; sử dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ (Ngôn ngữ Anh: TOEIC 500 điểm hoặc B1 hoặc IELTS 5.0; hoặc ngôn ngữ Pháp tối thiểu bằng DELF (A2) hoặc tương đương; hoặc ngôn ngữ Trung: HSK 130 điểm hoặc tương đương) phục vụ công việc chuyên môn và quản lý.

III. CHUẨN ĐẦU RA

III.1. Nội dung chuẩn đầu ra

A. Phẩm chất đạo đức, nhân văn, sức khỏe

A.1. Có lập trường chính trị tư tưởng, ý thức tổ chức kỷ luật tốt, hiểu biết và thực hiện các giá trị đạo đức. Có ý thức xây dựng, bảo vệ tổ quốc và lợi ích của tập thể, bảo vệ môi trường; chủ động, tự tin và dám chịu trách nhiệm trong công việc.

A.2. Có ý thức học tập, rèn luyện để không ngừng nâng cao phẩm chất, năng lực và sức khỏe. Có tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học, trách nhiệm với công việc được giao; tinh thần cầu tiến, hợp tác với các cá nhân khác trong công việc.

B. Kiến thức

B.1. Có hiểu biết cơ bản về lý luận chính trị, quân sự; hình thành thế giới quan và phương pháp luận khoa học để làm cơ sở cho việc tiếp cận, lĩnh hội các vấn đề chuyên môn và thực tiễn; có hiểu biết cơ bản về thể dục thể thao, phương pháp rèn luyện sức khỏe.

B.2. Hiểu và vận dụng các kiến thức cơ bản về kinh tế học, các nguyên lý quản trị, văn hóa, lịch sử, du lịch và môi trường.

B.3. Hiểu và vận dụng các kiến thức về quản trị nhân lực, quản trị chiến lược, quản trị marketing, quản trị tài chính, quản trị chất lượng dịch vụ trong khách sạn; khởi sự và lập kế hoạch kinh doanh khách sạn.

B.4. Hiểu và vận dụng các kiến thức chuyên môn về quản trị lễ tân.

B.5. Hiểu và vận dụng các kiến thức chuyên môn về quản trị buồng phòng.

B.6. Hiểu và vận dụng các kiến thức chuyên môn về quản trị ẩm thực.

B.7. Hiểu và vận dụng các kiến thức chuyên môn về quản trị tổ chức sự kiện, hội nghị.

C. Kỹ năng

C.1. Kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm.

C.2. Kỹ năng thu thập, xử lý thông tin, giải quyết vấn đề chuyên môn.

C.3. Kỹ năng thuyết trình và tổ chức cuộc họp.

C.4. Kỹ năng quản lý bản thân, quản lý thời gian.

C.5. Kỹ năng giao tiếp, giải quyết phàn nàn và chăm sóc khách.

C.6. Có kỹ năng cơ bản về công nghệ thông tin (theo chuẩn do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành) và ngoại ngữ (bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam) trong giao tiếp và tiếp cận giải quyết công việc chuyên môn.

C.7. Kỹ năng lập kế hoạch kinh doanh.

C.8. Kỹ năng nghề đối với các vị trí lễ tân, buồng phòng, nhà hàng.

III.2. Định hướng nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên ngành Quản trị khách sạn có thể làm việc tại các khách sạn/khu nghỉ dưỡng, nhà hàng, khu du lịch, công ty tổ chức sự kiện và hội nghị, công ty lữ hành hoặc các cơ quan quản lý nhà nước về du lịch. Vị trí có thể đảm trách có thể là:

- Chuyên viên các bộ phận khách sạn/khu nghỉ dưỡng (lễ tân, buồng, bàn, bar...);
- Trợ lý các Giám đốc khách sạn/khu nghỉ dưỡng, trợ lý Giám đốc marketing, trợ lý Giám đốc nhân sự, trợ lý Giám đốc kinh doanh...;

- Chuyên viên tổ chức sự kiện hội nghị và dịch vụ bổ sung trong khách sạn/khu nghỉ dưỡng;
- Chuyên viên phụ trách quan hệ đối ngoại trong khách sạn/khu nghỉ dưỡng.
- Chuyên viên các phòng và trung tâm trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Quy hoạch tài nguyên du lịch, Nghiệp vụ du lịch, Trung tâm xúc tiến du lịch, Tổ chức cán bộ, Tổng hợp);
- Chuyên viên các phòng và trung tâm thuộc huyện (Phòng Văn hóa, Du lịch).
- Có khả năng tham gia giảng dạy ở các cơ sở đào tạo về quản trị kinh doanh du lịch.

IV. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

IV.1. Cấu trúc chương trình đào tạo

KHỐI KIẾN THỨC	Tổng		Kiến thức bắt buộc		Kiến thức tự chọn	
	Tín chỉ	Tỷ lệ (%)	Tín chỉ	Tỷ lệ (%)	Tín chỉ	Tỷ lệ (%)
I. Kiến thức giáo dục đại cương	48	33.57	38	26.57	10	6.99
1. Khoa học xã hội và nhân văn	20	13.99	14	9.79	6	4.20
2. Khoa học tự nhiên, công nghệ và môi trường	5	3.50	3	2.10	2	1.40
3. Ngoại ngữ	12	8.39	12	8.39	0	0.00
4. Giáo dục thể chất và QP-AN	11	7.69	9	6.29	2	1.40
II. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	95	66.43	89	62.24	6	4.20
1. Kiến thức cơ sở ngành	39	27.27	33	23.08	6	4.20
2. Kiến thức ngành	56	39.16	56	39.16	0	0.00
Cộng	143	100.00	127	88.81	16	11.19

IV.2. Đối tượng tuyển sinh

Theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo hiện hành và các quy định khác trong đề án tuyển sinh của Trường.

IV.3. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp

Theo Quy định đào tạo trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Nha Trang.

IV.4. Nội dung chương trình đào tạo

TT	TÊN HỌC PHẦN	Số TC	Phân bổ theo giờ tín chỉ		Mã số HP tiên quyết	Phục vụ chuẩn đầu ra
			Lý thuyết	Thực hành		
	A. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG	48				
I	Khoa học xã hội và nhân văn	20				
I.1	Các học phần bắt buộc	14				
1	Những NL cơ bản của CN Mác – Lênin 1	2				A1,A2,B1
2	Những NL cơ bản của CN Mác – Lênin 2	3			1	A1,A2,B1
3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2			2	A1,A2,B1
4	Đường lối Cách mạng của ĐCS Việt Nam	3			3	A1,A2,B1
5	Pháp luật đại cương	2				
6	Kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	2	20	10		A1,A2,C1,C2
I.2	Các học phần tự chọn	6				
7	Tâm lý học đại cương	2	20	10		A1,A2,B2
8	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	20	10		A1,A2,B2
9	Lịch sử văn minh thế giới	2	20	10		A1,A2,B2
10	Logic học đại cương	2	20	10		A1,A2,B2
11	Nhập môn hành chính nhà nước	2	20	10		A1,A2,B1
12	Kỹ thuật soạn thảo văn bản	2	20	10		A1,A2,C1,C2
13	Kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định	2	20	10		A1,A2,C1,C2
II	Giáo dục thể chất và QPAN	11				
II.1	Các học phần bắt buộc	9				
14	Giáo dục thể chất 1 (Điền kinh)	1				A1,A2
15	Đường lối quân sự của Đảng CSVN	3				A1,A2
16	Công tác quốc phòng - an ninh	2				A1,A2
17	Quân sự chung và chiến thuật, kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK và CKC	3				A1,A2
II.2	Các học phần tự chọn	2				
18	Bóng đá	1				A1,A2
19	Bóng chuyền	1				A1,A2
20	Cầu lông	1				A1,A2
21	Võ thuật	1				A1,A2
22	Bơi lội	1				A1,A2

III	Khoa học tự nhiên, công nghệ và môi trường	5				
III.1	Các học phần bắt buộc	3				
23	Tin học cơ sở	2	30			A2,C6
24	Thực hành tin học cơ sở	1		15		A2,C6
III.2	Các học phần tự chọn	2				
25	Con người và môi trường	2	20	10		A2,B2
26	Biến đổi khí hậu	2	20	10		A2,B2
27	Du lịch bền vững	2	20	10		A2,B2
IV	Ngoại ngữ	12				
28	Tiếng Anh B1.1	4	30	30	29	A2,C6
29	Tiếng Anh B1.2	4	30	30		A2,C6
30	Ngoại ngữ 2 (Tiếng Trung/Nga/Hàn)	4	30	30		A2,C6
B. KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP		95				
I	Kiến thức cơ sở ngành	39				
I.1	Các học phần bắt buộc	33				
31	Kinh tế vi mô	3	30	15		B2,C2
32	Kinh tế vĩ mô	3	30	15	31	B2,C2
33	Nguyên lý kế toán	3	30	15	31	B2,C2
34	Marketing căn bản	3	30	15		B2,B3,C2
35	Kinh tế du lịch	3	30	15		B2,C2
36	Đại cương Quản trị doanh nghiệp du lịch	3	30	15	31	B2,C2
37	Địa lý du lịch	3	30	15		B2,C2
38	Kỹ năng hỗ trợ	3	20	25		C3,C4,C5
39	Tâm lý du khách và giao tiếp ứng xử trong du lịch	3	25	20		B2,C2
40	Luật du lịch Việt Nam và quốc tế	3	30	15	6	B2,C5
41	Phương pháp nghiên cứu khoa học trong du lịch	3	25	20	35,36	B2,B3,C2
I.2	Các học phần tự chọn	6				
42	Văn hóa du lịch	3	25	20	7	B8,C2
43	Kế toán thương mại và dịch vụ	3	30	15	33	B2,C2
44	Khởi nghiệp và lập kế hoạch kinh doanh trong du lịch	3	25	20	35,36	B2,B3,C2,C7

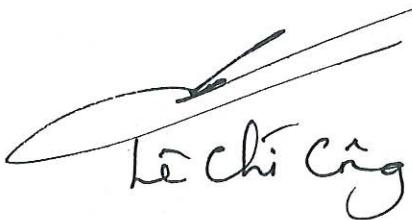
II	Kiến thức ngành	55				
II.1	Các học phần bắt buộc	45				
45	Quản trị buồng	3	30	15	37	B5,C5,C8
46	Quản trị lễ tân	3	30	15	37	B4,C5,C8
47	Quản trị marketing khách sạn	3	30	15	37	B3,C5
48	Quản trị tài chính khách sạn	3	30	15	37	B3,C5
49	Quản trị chiến lược khách sạn	3	30	15	37	B3,C5
50	Quản trị nguồn nhân lực khách sạn	3	30	15	37	B3,C5
51	E_Tourism	3	30	15		B3,C5
52	Quản trị chất lượng dịch vụ khách sạn	3	30	15	37	B3,C5
53	Quản trị kinh doanh khu nghỉ dưỡng	3	30	15	37	B3,C5
54	Quản trị kinh doanh nhà hàng	3	30	15	37	B6,C5,C8
55	Quản trị ẩm thực	3	30	15	37	B6,C5,C8
56	Quản trị sự kiện và hội nghị	3	30	15	37	B7,C5,C8
57	Thực hành nghiệp vụ buồng	2		30	45	B5,C5,C8
58	Thực hành nghiệp vụ lễ tân	2		30	46	B4,C5,C8
59	Thực hành nghiệp vụ nhà hàng	2		30	54	B6,C5,C8
60	Tiếng Anh chuyên ngành khách sạn	3	20	25	45,46,54	B4,B5,B6, C6,C7,C8
II.2	Tốt nghiệp	10				
61	Chuyên đề tốt nghiệp 1	5	5	70	60	
62	Chuyên đề tốt nghiệp 2	5	5	70	61	

HỘI ĐỒNG XÂY DỰNG



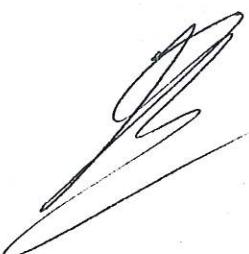
Lê Chí Công

TRƯỞNG KHOA/VIỆN



Lê Chí Công

PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC




Trang Sĩ Trung